tSỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 5540/TB-BVNĐ

Ninh Bình, ngày 9 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ - CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03/11/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số Điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 4798/QĐ-BVNĐ ngày 07/9/2026 Bệnh viện Đa khoa Nam Định về việc phê duyệt Phương án khai thác tài sản công tại Bệnh viện Đa khoa Nam Định để cung cấp dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng nhiệm vụ: Cung cấp dịch vụ ăn uống, cửa hàng tiện ích.

Căn cứ Quyết định số 5513/QĐ-BVNĐ ngày 8/10/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Nam Định phê duyệt giá khởi điểm để tổ chức đấu giá: Quyền khai thác mặt bằng để cung cấp dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng nhiệm vụ: cung cấp dịch vụ ăn uống, cửa hàng tiện ích;

Bệnh viện Đa khoa Nam Định thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản như sau:

I. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

Đơn vị có tài sản đấu giá: Bệnh viện Đa khoa Nam Định.

Địa chỉ: Khu đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình.

II. Tài sản đấu giá, khối lượng và giá khởi điểm của tài sản:

1. Tên tài sản:

Quyền khai thác mặt bằng để cung cấp dịch vụ phục vụ hoạt động phụ trợ, hỗ trợ trực tiếp cho việc thực hiện chức năng nhiệm vụ: cung cấp dịch vụ ăn uống, cửa hàng tiện ích.

2. Khối lượng

Mặt bằng để khai thác:

STT	Tên tài sản	Diện tích (m^2)	Thời gian khai thác	Đặc điểm/kết cấu
1	Quyền khai thác mặt bằng để cung cấp dịch vụ ăn uống mặt bằng lô 12 (KH: Ô 05)	300	60 tháng	Là khu vực cây xanh giữa cổng số 3 và khu tiếp đón
2	Quyền khai thác mặt bằng để cung cấp dịch vụ cửa hàng tiện ích mặt bằng lô 12 (KH: Ô 05)	200	60 tháng	Là khu vực cây xanh giữa cổng số 3 và khu tiếp đón

3. Giá khởi điểm của tài sản đấu giá:

STT	Tên tài sản	Diện tích (m^2)	Thời gian khai thác	Giá khởi điểm
1	Quyền khai thác mặt bằng để cung cấp dịch vụ ăn uống mặt bằng lô 12 (KH: Ô 05)	300	60 tháng	**3.660.000.000**
2	Quyền khai thác mặt bằng để cung cấp dịch vụ cửa hàng tiện ích mặt bằng lô 12 (KH: Ô 05)	200		

Giá khởi điểm là: **3.660.000.000 đồng/60 tháng** (Ba tỷ sáu trăm sáu mươi triệu đồng)

III. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Thực hiện theo quy định của pháp luật, bảo đảm theo đúng tiêu chí quy định tại Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15

(Chi tiết bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản đính kèm).

IV. Yêu cầu đối với hồ sơ đăng ký

Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá in bìa đóng quyển, số lượng 01 quyển gồm các nội dung sau:

- Văn bản đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản (bản chính);

- Phương án tổ chức cuộc đấu giá và bộ hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm, uy tín, cơ sở vật chất, trang thiết bị của tổ chức đấu giá tài sản theo các tiêu chí đã nêu trên *(kèm bảng tự chấm điểm theo các tiêu chí quy định tại Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm chi tiết kèm theo Thông báo này)*.

V. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian: Thời gian nhận hồ sơ: Từ ngày 12/10/2026 đến hết ngày 14/10/2026 *(Trong giờ hành chính các ngày làm việc)*.

- Địa điểm: Bộ phận văn thư – Bệnh viện Đa khoa Nam Định

- Địa chỉ: Tầng 2 nhà B, Khu đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình

Lưu ý:

- Hồ sơ đăng ký tham gia nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện.

+ *Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp:* Người đại diện tổ chức đấu giá tài sản đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu của cơ quan, đơn vị và căn cước công dân.

+ *Trường hợp nộp theo đường bưu điện:* Thời gian tiếp nhận hồ sơ được tính tại thời điểm nhận bàn giao hồ sơ từ bưu điện, không tính tại thời điểm gửi hồ sơ.

- Không hoàn trả lại hồ sơ, không thông báo kết quả lựa chọn đối với những đơn vị không được lựa chọn.

Mọi chi tiết liên hệ: Bệnh viện Đa khoa Nam Định.

Địa chỉ: Khu đô thị Mỹ Trung, phường Thiên Trường, tỉnh Ninh Bình

Điện thoại liên hệ: 0228. 3868.171

Bệnh viện Đa khoa Nam Định trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Ban Giám đốc: để báo cáo;
- Cổng đấu giá tài sản Quốc gia: để đăng tin;
- Website bệnh viện: để đăng tin;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA NAM ĐỊNH

Hoàng Thị Kim Yến

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM
TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Kèm theo Thông báo số 5540/TB-BVNĐ ngày 9/10/2026 của Bệnh viện Đa khoa Nam Định)

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	**Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố**	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	**Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá**	**19,0**
1.	**Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá**	**10,0**
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	**Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá**	**5,0**
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	**Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp**	**2,0**
4.	**Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến**	**1,0**
5.	**Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá**	**1,0**
III	**Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả** (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	**16,0**
1.	**Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao**	**4,0**
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	**Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)**	**4,0**
3.	**Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá**	**4,0**
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0

4.	**Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giảm sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá**	**4,0**
IV	**Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**	**57,0**
1.	**Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**15,0**
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	**Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**7,0**
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	**Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan)** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**7,0**
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	**Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên** (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	**3,0**
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = (U x 3)/Y	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10%) trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y	

5.	**Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**7,0**
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	**Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**4,0**
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	**Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản)** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**4,0**
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	**Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**5,0**
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Cổ từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9	**Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)** Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	**5,0**

9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	**Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định**	**8,0**
1.	**Đã tổ chức đấu giá thành công tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá (từ 30 tài sản trở lên)** (Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)	3,0
2.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản Bệnh viện Đa khoa Nam Định và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	3,0
3.	Trụ sở chính (không bao gồm trụ sở chi nhánh) của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đặt tại tỉnh Ninh Bình	2,0
Tổng số điểm		**100**

Ghi chú:

1. Cuộc đấu giá thành quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 và mục 4 phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá có ít nhất một tài sản đấu giá thành. Cuộc đấu giá không thành quy định tại mục 1 Phần IV Phụ lục này là cuộc đấu giá không có tài sản nào đấu giá thành và thuộc trường hợp quy định tại Điều 52 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 33 và điểm q khoản 45 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản.

2. Năm trước liền kề tại mục 4 phần II, mục 1, mục 2, mục 3, mục 4 và mục 9 phần IV Phụ lục này được tính từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12.

3. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/01 đến ngày 31/3 hàng năm thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước của năm liền kề. Trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hồ sơ tham gia lựa chọn từ ngày 01/4 hàng năm trở đi thì số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước được tính theo kỳ tính thuế của năm trước liền kề.

4. Hồ sơ tham gia lựa chọn do tổ chức hành nghề đấu giá tài sản xây dựng, có dấu xác nhận của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bao gồm thông tin đầy đủ về các nhóm tiêu chí, tiêu chí thành phần quy định tại Phụ lục này.

Trong trường hợp người đại diện theo pháp luật, đấu giá viên của tổ chức bị kết án bằng bản án có hiệu lực pháp luật về tội vi phạm quy định về hoạt động đấu giá tài sản; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên bị xử lý vi phạm hành chính; tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị cơ quan có thẩm quyền xác định không thực hiện thông báo công khai việc đấu giá tài sản trên Cổng đấu giá tài sản quốc gia trong thời hạn 12 tháng tính

đến ngày nộp hồ sơ thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trách nhiệm cung cấp các thông tin này.

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với thông tin, giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có thể gửi kèm theo bản đánh máy hoặc bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ tham gia lựa chọn của mình. Người có tài sản đấu giá không được yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.